|  |  |
| --- | --- |
| **Tr­­­­­­­­ường Tiểu học Đức Chính**  **Lớp 3**...  **Họ và tên**: ………………………… | **BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I**  **Môn: Toán - Lớp 3. Năm học: 2024- 2025**  Thời gian 40 phút (*Không kể thời gian giao đề*)  *Đức Chính, ngày….tháng 01 năm 2025* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Điểm**  ...................... | **Nhận xét của giáo viên**  ................................................................................  ................................................................................  ................................................................................ | **GV coi:**............................................................... |
| **GV chấm:**........................................................... |

**I. PHẦN I: TRẮC NGHIỆM** (6 điểm)

***Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất.***

**Câu 1 ( 1 điểm)**. ***a) Số lớn nhất trong các số 356, 653, 635, 563 là:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.   356 | B.   653 | C.635 | D. 563 |

***b) 35 0 C được đọc là:***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ba mươi độ xê | C. Ba mươi lăm độ xê. |
| B. Ba lăm độ xê | D. Ba mươi năm độ xê. |

**Câu 2. *Cho hình vẽ bên:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Góc trong hình là**:  A. Góc không vuông đỉnh Q, cạnh QR, RS.  B. Góc vuông đỉnh R, cạnh RQ, RS  C. Góc không vuông đỉnh S, cạnh SR, RQ.  D. Góc không vuông đỉnh R, cạnh RQ, RS | Toán lớp 3 Cánh Diều |

**Câu 3.** ***Giá trị của biểu thức 78 + 126 : 6 là:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 21 | B. 99 | C. 100 | D. 204 |

**Câu 4. *Một khúc gỗ dài 48 m, người ta cắt thành 8 đoạn bằng nhau. Mỗi đoạn dài là:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 6 m | B. 6 đoạn | C. 8 m | D. 8 đoạn |

**Câu 5.**  ***Một miếng bìa hình vuông có cạnh dài 12 cm. Chu vi của miếng bìa đó là:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 3 cm | B. 24 cm | C. 48 cm | D. 96 cm |

**Câu 6**. ***Lan gấp được 48 ngôi sao . Mai gấp được ít hơn Lan 8 ngôi sao. Cả hai bạn gấp gấp được:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 40 ngôi sao | B. 56 ngôi sao | C. 88 ngôi sao | D. 104 ngôi sao |

**PHẦN II:TỰ LUẬN** ( 4 điểm)

**Câu 7** . ***Đặt tính rồi tính:***

a) 408 + 359             b) 748 – 563 c) 203 × 3                d) 288 : 7

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

................................................................................................................ .........................................

**Câu 8*. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều rộng 101 m, chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Tính chu vi mảnh vườn đó?***

**Bài giải**

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................

**Câu 9. *Hà nghĩ ra một số biết rằng nếu số đó chia cho 8 thì được thương là 6 và số dư là số dư lớn nhất. Tìm số Hà nghĩ?***

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................

**PHÒNG GD&ĐT CẨM GIÀNG**

**TRƯỜNG TH ĐỨC CHÍNH**

**HƯỚNG DẪN CHẤM TOÁN LỚP 3 CUỐI HỌC KÌ I**

**Năm học: 2024 – 2025**

***Hướng dẫn chấm gồm 1 trang***

**I.PHẦN TRẮC NGHIỆM :** 6 điểm

Mỗi câu làm đúng được 1 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **a** | **b** |
| **Đáp án** | **B** | **C** | **D** | **B** | **A** | **C** | **C** |
| **Điểm** | **0,5** | **0,5** | **1** | **1** | **1** | **1** | **1** |

**II.PHẦNTỰ LUẬN: 4 điểm**

**Câu 7:** Đặt tính đúng và thực hiện đúng 4 phép tính ( 1 điểm)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Kết quả** | 1. 767 | 1. 185 | 1. 609 | 1. 41 ( dư 1) |
| **Điểm** | 0,25 đ | 0,25 đ | 0,5 đ | 0,5 đ |

**Câu 8:** 2 điểm

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài giải** | **Điểm** |
| Chiều dài của mảnh vườn là: | 0,5 điểm |
| 101 x 3 = 303 ( m) | 0,5 điểm |
| Chu vi mảnh vườn đó là: | 0,25 điểm |
| (303 + 101 ) x 2 = 808 ( m) | 0,5 điểm |
| Đáp số: 808 m | 0,25 điểm |

**Câu 9**: 0,5 điểm

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài giải** | **Điểm** |
| Số dư lớn nhất của phép chia cho 8 là : 7  Số Hà nghĩ là:  6 x 8 + 7 = 55  Đáp số : 55 | 0,25 điểm  0,25 điểm |

**Lưu ý: Thang điểm 10, làm tròn theo nguyên tắc 0,5 thành 1.**

**Bài điểm 10 là bài làm đúng, trình bày sạch, đẹp.**

**Tổ chuyên môn thống nhất điểm chi tiết.**

**MA TRẬN NỘI DUNG KIỂM TRA MÔN TOÁN CUỐI HỌC KÌ I ,**

**LỚP 3, NĂM HỌC 2024- 2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năng lực, phẩm chất** | **Số câu, số điểm** | **Mức 1** | | **Mức 2** | | **Mức 3** | | **Tổng** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Số và phép tính**: cộng, trừ ( có nhớ) trong phạm vi 1000; nhân (chia) số có hai, ba chữ số với (cho) số có một chữ số ( không nhớ),...Giải bài toán bằng hai phép tính. | Số câu | 0.5 |  | 2 | 1 |  | 1 | **2,5** | **2** |
| Câu số | **1a,** |  | **3, 6** | **7** |  | **9** |  |  |
| Số điểm | 0,5 |  | 2 | 1,5 |  | 0,5 | **2,5** | **2** |
| **Hình học và đo lường**: Góc, hình chữ nhật, hình vuông; nhiệt độ, các đơn vị đo độ dài. | Số câu | 2,5 |  | 1 |  |  | 1 | **3,5** | **1** |
| Câu số | **1b,**  **2,5** |  | **4** |  |  | **8** |  |  |
| Số điểm | 2,5 |  | 1 |  |  | 2 | **3,5** | **2** |
| **Tổng** | Số câu | 3 |  | 3 | 1 |  | 2 | **6** | **3** |
| Số điểm | 3 |  | 3 | 1,5 |  | 2,5 | **6** | **4** |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tr­­­­­­­­­­­ường Tiểu học Đức Chính**  **Lớp 3**…..  **Họ và tên**:.................................. | **BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024-2025**  **Môn: Tiếng Việt - Lớp 3****(Phần kiểm tra Đọc hiểu)**  **( Thời gian 35 phút)** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Điểm**  **Đọc:**..........................  **Viết:**..........................  **Chung:**................... | **Nhận xét của giáo viên**  ..................................................................  ..................................................................  ..................................................................  .................................................................. | **GV coi:**  ................................................................................. |
| **GV chấm:**  ................................................................................. |

**A. PHẦN KIỂM TRA ĐỌC: (10 điểm)**

**I. Đọc thành tiếng: (4 điểm)**

**II. Đọc thầm và làm bài tập: (6 điểm) -** (*Thời gian 35 phút)*

**ĐÀ LẠT**

Đà Lạt nằm ở tỉnh Lâm Đồng với khí hậu mát mẻ và những dòng thác nổi tiếng.

Những du khách đặt chân đến Đà Lạt sẽ bị choáng ngợp bởi vẻ đẹp mộng mơ và rực rỡ của thành phố này. Nơi đây có thời tiết ấm áp vào buổi sáng nhưng lại se lạnh vào buổi tối nên nó được mới được gọi với cái tên mỹ miều là “thành phố của mùa xuân vĩnh cửu”. Ở Đà Lạt có rất nhiều hồ nước đẹp cùng với những khu vườn bạt ngàn hoa. Những thác nước cao vút tuôn trắng xóa mang vẻ đẹp kì ảo cũng là một điểm thu hút khách du lịch ở nơi đây.

Những du khách đến đây rất thích được cưỡi ngựa vòng quanh hồ Xuân Hương hay thưởng thức những bó hoa tươi được người bán hàng gói cẩn thận. Ngoài ra tại Đà Lạt, khách du lịch trong và ngoài nước có thể tham quan những làng dân tộc, cùng người dân bản địa giao lưu và thưởng thức những món ăn truyền thống như thịt lợn rừng hoặc rượu cần…

*(Sưu tầm)*

**Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng ( từ câu 1 đến câu 7):**

**Câu 1 (0,5 điểm).** ***Thành phố Đà Lạt nằm ở tỉnh nào nước ta?***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. Lâm Đồng | B. Đắk Lắk | C. Đà Lạt |

**Câu 2.** **(0,5 điểm). *Những du khách đến Đà Lạt bị choáng ngợp bởi:*** A. Khí hậu mát mẻ

B. Vẻ đẹp mộng mơ và rực rỡ

C. Sự thân thiện, nhiệt tình của người dân

**Câu 3 (0,5 điểm).** ***Đà Lạt được gọi với cái tên là “thành phố của mùa xuân vĩnh cửu”, vì:***

A. Vì nơi đây se lạnh vào buổi tối.

B. Vì nơi đây có các loài hoa mùa xuân nở quanh năm.

C. Vì nơi đây có thời tiết ấm áp vào buổi sáng nhưng se lạnh vào buổi tối.

**Câu 4** **(0,5 điểm).** ***Những du khách tới Đà Lạt thích làm gì?***

A. Du khách thích tham quan những làng dân tộc và thưởng thức những bó hoa tươi được người bán hàng gói cẩn thận.

B. Du khách thích được cưỡi ngựa vòng quanh hồ Xuân Hương và thưởng thức những bó hoa tươi được người bán hàng gói cẩn thận.

C. Du khách thích được cưỡi ngựa vòng quanh hồ Xuân Hương và thưởng thức những món ăn truyền thống như thịt lợn rừng hoặc rượu cần…

**Câu 5 (0,5 điểm).**  ***Đoạn văn trên đã cung cấp cho em những thông tin về Đà Lạt là:***

A. Vị trí, khí hậu và những hoạt động mà du khách tham quan có thể tham khảo khi đến với Đà Lạt

B. Vị trí, các cảnh đẹp và những hoạt động mà du khách tham quan có thể tham khảo khi đến với Đà Lạt.

C. Vị trí, khí hậu, các cảnh đẹp và những hoạt động mà du khách tham quan có thể tham khảo khi đến với Đà Lạt.

**Câu 6** **(1 điểm).**  ***Kể tên một số địa điểm du lịch mà em đã đi đến ( hoặc em biết). Viết một câu cảm bộc lộ cảm xúc của em khi đến tham quan nơi đó?***

....................................................................................................................................

....................................................................................................................................

**Câu 7 ( 1 điểm).** ***Xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp:*** **mát mẻ , bó hoa, kì ảo, thành phố , ấm áp**

- Từ ngữ chỉ sự vật:....................................................................................................

- Từ ngữ chỉ đặc điểm:...............................................................................................

**Câu 8** **(0,5 điểm).**  ***Tìm trong bài một từ có nghĩa trái ngược với từ*** **cẩu thả**.

Từ có nghĩa trái ngược với từ **cẩu thả** là từ......................................................

**Câu 9 (1 điểm).** ***Đặt câu với từ em vừa tìm được ở câu 8.***

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

|  |
| --- |
| **ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I** |
| **NĂM HỌC: 2024 - 2025** |
| **MÔN: TIẾNG VIỆT (PHẦN VIẾT) - LỚP 3** |

**PHẦN KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)**

**1. Viết chính tả: (4 điểm) – Thời gian : 15 phút**

**Cây gạo**

**Cây gạo già mỗi năm lại trở lại tuổi xuân, cành nặng trĩu những hoa đỏ mọng và đầy tiếng chim hót. Chỉ cần một làn gió nhẹ hay một đôi chim mới đến là có ngay mấy bông hoa gạo lìa cành. Những bông hoa rơi từ trên cao, đài hoa nặng chúi xuống, những cánh hoa đỏ rực quay tít như chong chóng nom thật đẹp.**

***( Theo Vũ Tú Nam)***

**2. Tập làm văn (6 điểm) – Thời gian: 25 phút ( viết)**

**Đề bài:** **Chọn một trong hai đề sau:**

Đề 1: Viết một đoạn văn về một đồ dùng trong nhà ( hoặc đồ dùng học tập) gắn bó với em.

**Đề 2: Viết đoạn văn về ngôi nhà thân thương của gia đình em.**

**PHÒNG GD&ĐT CẨM GIÀNG**

**TRƯỜNG TH ĐỨC CHÍNH**

**HƯỚNG DẪN CHẤM TIẾNG VIỆT LỚP 3 CUỐI HỌC KÌ I**

***Hướng dẫn chấm gồm 1 trang***

**Năm học: 2024 – 2025**

**A. PHẦN KIỂM TRA ĐỌC: (10 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **C** | **B** | **C** |
| **Điểm số** | **0,5** | **0,5** | **0,5** | **0,5** | **0,5** |

**Câu 6**: (1 điểm) - HS kể được ít nhất 2 địa điểm du lịch ( 0,5 điểm)

- Viết được câu cảm theo yêu cầu ( 0,5 điểm)

**Câu 7:**(1 điểm) - Từ ngữ chỉ sự vật: thành phố, bó hoa

- Từ ngữ chỉ đặc điểm: mát mẻ, kì ảo, ấm áp.

**Câu 8:**(0.5 điểm) Cẩn thận.

**Câu 9:**(1 điểm) HS đặt được câu theo đúng yêu cầu ( 1 điểm)

**B. KIỂM TRA VIẾT: (10 ĐIỂM)**

**1. Chính tả (4 điểm)**

+ Viết đúng kiểu chữ thường, cỡ nhỏ (0,5 điểm):

- 0,5 điểm: viết đúng kiểu chữ thường và cỡ nhỏ.

- 0,25 điểm: viết chưa đúng kiểu chữ hoặc không đúng cỡ chữ nhỏ.

+ Viết đúng chính tả các từ ngữ, dấu câu (3 điểm):

- Viết đúng chính tả, đủ, đúng dấu: 3 điểm

- 2 điểm: nếu có 0 - 4 lỗi;

- Tùy từng mức độ sai để trừ dần điểm.

+ Trình bày (0,5 điểm):

- 0,5 điểm: nếu trình bày đúng theo mẫu, chữ viết sạch và rõ ràng.

- 0,25 điểm: nếu trình bày không theo mẫu hoặc chữ viết không rõ nét, bài tẩy xóa vài chỗ.

**2. Luyện tập (6 điểm)**

+ Nội dung (ý) : 3 điểm  
- HS viết được đoạn văn gồm các ý theo đúng yêu cầu nêu trong đề bài.  
+ Kĩ năng : 3 điểm  
- Điểm tối đa cho kĩ năng viết chữ, viết đúng chính tả : 1 điểm  
- Điểm tối đa cho kĩ năng dùng từ, đặt câu : 1 điểm  
- Điểm tối đa cho phần sáng tạo : 1 điểm

**Gợi ý**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đề 1:** | **Đề 2:** |
| - Đó là đồ dùng gì?  - Đặc điểm và ích lợi của nó là gì?  - Những người đã làm ra đồ dùng đó là ai? | - Giới thiệu địa điểm ngôi nhà; Những đặc điểm dễ nhận biết nhất của ngôi nhà.  - Nhà lớn hay nhỏ? Cũ hay mới ? Được làm bằng gì? Hình dáng của nó như thế nào?  - Cổng nhà, cửa vào nhà, các cửa sổ… làm bằng gì? Mái nhà lợp bằng gì? Màu vôi trần, tường? Nền nhà?…  - Ngôi nhà có mấy phòng? Những phòng nào? Cách bài trí trong từng phòng ra sao? Gắn bó với các sinh hoạt của gia đình và bản thân em như thế nào? |

*( Tổ chuyên môn thống nhất cho điểm).*

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: TIẾNG VIỆT -** **LỚP 3**

Năm học: 2024-2025

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | **Nội dung** | | Mức 1 | | Mức 2 | | Mức 3 | | Tổng | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu**  **văn bản** | **Số câu** | **3** |  | **1** |  | **1** |  | 5 |  |
| **Câu số** | 1,2,4 |  | 5 |  | 3 |  |  |  |
| **Số điểm** | 1,5 |  | 0,5 |  | 0,5 |  | 2,5 |  |
| **2** | **Kiến thức**  **Tiếng Việt** | **Số câu** |  |  |  | **3** |  | **1** |  | **4** |
| **Câu số** |  |  |  | **7,8,9** |  | **6** |  |  |
| **Số điểm** |  |  |  | **2,5** |  | **1** |  | **3,5** |
| **Tổng** | | **Số câu** | **3** |  | **1** | **3** | **1** | **1** | **5** | **4** |
| **Số điểm** | **1,5** |  | **0,5** | **2,5** | **0,5** | **1** | **2,5** | **3,5** |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: TIẾNG VIỆT -** **LỚP 3**

Năm học: 2024-2025

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Kĩ năng** | **NỘI DUNG** | **Số điểm** | **MỨC 1** | | **MỨC 2** | | **MỨC 3** | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Đọc tiếng &**  **Đọc hiểu** | Đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe, nói. | - Đọc văn bản 150-180 tiếng | | | | | | | **3** |
| - Sau khi HS đọc thành tiếng xong, GV đặt 01 câu hỏi để HS trả lời (Kiểm tra kĩ năng nghe, nói) | | | | | | | **1** |
| Đọc hiểu văn bản | 2,5đ | Câu 1,2,4 |  | Câu 5 |  | Câu 3 |  | **6** |
| Kiến thức Tiếng Việt | 3,5 đ |  |  |  | Câu7,  8,9 |  | Câu 6 |
| **Viết**  **(CT-TLV)** | Chính tả | Viết bài | Nghe – viết một đoạn văn khoảng 60- 70 chữ. | | | | | | **4** |
|  |  | | | | | |  |
| Viết đoạn văn | | Viết đoạn văn ngắn 6-8 câu theo chủ đề đã học. | | | | | | **6** |